TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KONTUM** **TỈNH KONTUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST.
Ngày: 22/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hộ.

Ông Nguyễn Văn Thập.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Phạm Hữu Công - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum tham gia phiên toà:*** Bà Trịnh Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2018/TLST - HS ngày 26/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Ksor R (Tên gọi khác: Nh); sinh ngày 12 tháng 5 năm 1996 tại KonTum; Nơi cư trú: Thôn K, phường Nh, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Banar; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ksor G, sinh năm 1964 và bà Y D, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 10 năm 2018 đến nay đưa ra xét xử có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Y Xuân Tr, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn K, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên tòa.

Ông Ksor G, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn K, phường Nh, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

1. Anh Y Xuân Tr, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn K, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên.

2. Anh A T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã Ch, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên.

3. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Ch, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên.

4.Anh A Ng, sinh ngày 01/10/2001.

Người đại diện hợp pháp anh A Ng: Ông A Ng1 - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn P, xã Ch, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt tại phiên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/10/2018, bị cáo Ksor R ngồi nhậu cùng với Y Xuân Tr tại ngã tư đường Ngô Quyền và Trần Phú thuộc phường Q, thành phố K. Trong lúc ngồi nhậu bị cáo Ksor R rủ Y Xuân Tr sang nhà A Ng ở thôn PleiGroi, xã Ch, thành phố K, tỉnh Kon Tum chơi nên Tr đồng ý. Tr đưa xe mô tô BKS 82B1 – 610.66 của mình để Ksor R điều khiển trở Tr đến nhà A Ng. Khi đến nhà A Ng thì thấy A Ng, H *(chưa rõ thân nhân lai lịch)*, Nguyễn Phước H1, A W đang sử dụng ma túy nên bị cáo Ksor R và Tr xin sử dụng cùng và được A Ng đồng ý. Các đối tượng sử dụng ma túy đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05 tháng 10 năm 2018 thì nghỉ. Trong lúc các đối tượng khác đang làm việc riêng thì Ksor R đã lấy trộm gói ma túy trên bàn trong phòng khách nhà A Ng mà H đã cất giấu lúc cả bọn đang sử dụng ma túy bỏ vào túi quần rồi rủ Tr đi về. Ksor R điều khiển xe mô tô BKS 82B1 - 610.66 chở Y Xuân Tr đi đến đoạn cổng chào Thôn P, xã Ch, thành phố K, tỉnh Kon Tum *(hướng về thành phố Kon Tum)* thì gặp tổ tuần tra của Công an xã Chư HReeng phát hiệu có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, Ksor R không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Tr bỏ chạy. Công an xã Chư HReeng truy đuổi đến trước số nhà 467 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì chặn được xe mô tô do Ksor R điều khiển. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần của Ksor R 01 gói chất tinh thể màu trắng đựng trong bì ni lông dán kín được bỏ trong bì ni lông dán kín, nghi là ma túy nên Công an xã Chư HReeng đã tiến hành bàn giao cho Công an thành phố Kon Tum lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 103/GDTP-2018 ngày 06/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,4899 gam *(không phẩy bốn tám chín chín gam)* là loại **Methamphetamine**.

Vật chứng thu giữ đã được xử lý: 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng là của Ksor R ; 01 xe mô tô BKS 82B1-610.66 của Y

Xuân Tr không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho Y Xuân Tr và Ksor R (ông Ksor G là bố của bị cáo được ủy quyền nhận thay bị cáo).

Vật chứng thu giữ chưa được xử lý: 0,4537 gam **Methamphetamine** (Số ma túy sau khi giám định hoàn lại) bao gói mẫu vật trong phong bì số 103/GĐTP-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum và một kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTPKT ngày 26/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Ksor R về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố KonTum vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ksor R từ 12 đến 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,4537 gam **Methamphetamine** (Số ma túy sau khi giám định hoàn lại) bao gói mẫu vật trong phong bì số 103/GĐTP-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum và một kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi truy tố bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Ksor R đã khai nhận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/10/2018 sau khi sử dụng ma túy cùng các đối tượng Y Xuân Tr; A Ng; H; Nguyễn Phước H1; A W tại nhà của A Ng, bị cáo đã lấy trộm gói ma túy của H *(chưa rõ nhân thân lai lịch*) đã cất giấu trên bàn trong

phòng khách nhà A Ng để về sử dụng. Trên đường đi về bị Công an xã Chư HReeng kiểm tra phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 103/GDTP-2018 ngày 06/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,4899 gam *(không phẩy bốn tám chín chín gam)* là loại **Methamphetamine**.

Như vậy, hành vi của bị cáo Ksor R đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Ksor R là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo Ksor R là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm và thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo để có tác dụng răng đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

Trong vụ án này có đối tượng H là người có ma túy mà bị cáo Ksor R đã chiếm đoạt nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum tách ra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Đối với việc sử dụng ma túy của A Ng; Y Xuân Tr; A W; Nguyễn Phước H1, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với A Ng và Y Xuân Tr là phù hợp. Đối với A W và Nguyễn Phước H1 hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum tiếp tục xác minh để xử lý sau là có cơ sở, Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với hành vi đồng ý để Y Xuân Tr và Ksor R sử dụng ma túy của A Ng, tuy nhiên Y Xuân Tr và Ksor R là người nghiện ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum không xử lý A Ng về hành vi " Lôi kéo người khác sử dụng ma túy" là có cơ sở, Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen là của Ksor R và chiếc xe mô tô BKS 82B1-610.66 của Y Xuân Tr không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho Y Xuân Tr và Ksor R (ông Ksor G là bố của bị cáo được ủy quyền nhận thay bị cáo) là phù hợp, Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với 0,4537 gam **Methamphetamine** (Số ma túy sau khi giám định hoàn lại) bao gói mẫu vật trong phong bì số 103/GĐTP-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum và một kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ksor R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Ksor R (Tên gọi khác: Nh) phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Ksor R 12 *(Mười hai)* tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/10/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,4537 gam **Methamphetamine** (Số ma túy sau khi giám định hoàn lại) bao gói mẫu vật trong phong bì số 103/GĐTP-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum và một kéo bằng kim loại màu trắng như

Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Kon Tum với Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Kon Tum vào ngày 09 tháng 01 năm 2019.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Ksor R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng).*

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSNDTP;*
- *Công an TP;*
- *Thi hành án dân sự TP;*
- *Bị cáo;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hường